

Bảng điểm xếp hạng (Điểm)

Hạng	Đội	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	HS1	HS2	HS3
1	Petefi Sandor Skorenovac	*	3½	3	3½	3	5	4	3½	4	6	23	35,5	0
2	Bora Kostic Vrsac	2½	*	3	4	3	3½	5½	3½	4	6	20	35	0
3	Progresul Vlajkovac	3	3	*	3	4½	4½	4½	3	4½	5	19	35	0
4	Kovacica	2½	2	3	*	3½	4½	3	4½	2½	6	14	31,5	0
5	Bata Cosic Opovo	3	3	1½	2½	*	3	3	3	4½	4½	11	28	0
6	Jabuka	1	2½	1½	1½	3	*	3½	3	3	5½	9	24,5	0
7	Unirea Ritisevo	2	½	1½	3	3	2½	*	3	3½	4½	9	23,5	0
8	Alibunar	2½	2½	3	1½	3	3	3	*	4	3	8	25,5	0
9	Borac Starcevo	2	2	1½	3½	1½	3	2½	2	*	6	7	24	0
10	PASK Pancevo	0	0	1	0	1½	½	1½	3	0	*	1	7,5	0

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1404213.aspx?lan=29>

Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results